

Thông tin chi tiết về sản phẩm

THÀNH PHẦN VÀ DẠNG BẢO CHẾ: Hoạt chất là octreotide acetate. Ông 1 mL chứa 0,1 mg octreotide (dưới dạng peptide tự do). Dung dịch tiêm (khi mới pha) hoặc dung dịch đậm đặc để pha dung dịch truyền (truyền tĩnh mạch).

CHỈ ĐỊNH: Kiểm chế các triệu chứng và giảm tiết hormone tăng trưởng và IGF-1 trong huyết tương ở những bệnh nhân to viễn cực đáp ứng không đầy đủ với điều trị phẫu thuật hoặc xạ trị. Sandostatin cũng được chỉ định điều trị cho những bệnh nhân to viễn cực không có khả năng nâng thuốc hệ nội tiết dạ dày-ruột-tụy (GEP): U carcinoid với các đặc điểm của hội chứng carcinoid, VIPoma, U tế bào alpha tiểu tụy (Glucagonoma), Gastrinomas/hội chứng Zollinger-Ellison thường kết hợp với điều trị ức chế bơm proton, hoặc thuốc kháng H_2 , U đảo tụy (insulinoma), trong việc kiểm soát hạ glucose huyết trước khi phẫu thuật và trong điều trị duy trì, GRFoma. Sandostatin không phải là trị liệu chống khối u và không chữa khỏi được các bệnh này. Kiểm soát được bệnh tiêu chảy kéo dài liên quan đến bệnh AIDS. Phòng ngừa các biến chứng sau phẫu thuật tụy. **Điều trị cấp cứu ngưng chảy máu và tránh xuất huyết tái phát do giãn tĩnh mạch dạ dày-thực quản do xơ gan.**

Sandostatin được dùng kết hợp với điều trị đặc hiệu như làm liều pháp xạ hóa qua nội soi. LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG: Bệnh to viễn cực: Liều ban đầu 0,05-0,1 mg tiêm dưới da mỗi 8 giờ hoặc 12 giờ. Việc điều chỉnh liều nên theo đánh giá về lượng GH và IGF-1 hàng tháng (mục tiêu: GH < 2,5 ng/mL; IGF-1 trong phạm vi bình thường) và các triệu chứng lâm sàng, và khả năng dung nạp thuốc. Đối với hầu hết bệnh nhân, liều dùng hàng ngày tốt nhất là 0,3 mg. Không nên dùng quá liều tối đa 1,5 mg/ngày. Đối với các bệnh nhân dùng liều Sandostatin ổn định, việc đánh giá GH nên 6 tháng tiến hành một lần. Nếu lượng GH không giảm và các triệu chứng lâm sàng không được cải thiện sau ba tháng điều trị với Sandostatin, thì nên ngưng điều trị. **Khối u thuộc hệ nội tiết đường dạ dày-ruột-tụy:** Liều dùng ban đầu 0,05 mg một hoặc hai lần hàng ngày tiêm dưới da. Phụ thuộc đáp ứng lâm sàng, nồng độ của các hormone do khối u tiết ra (trong trường hợp khối u carcinoid, dựa vào bài tiết đường tiết niệu của 5-hydroxyindole acetic acid), dựa trên khả năng dung nạp của thuốc, liều có thể tăng dần lên tới 0,1-0,2 mg; 3 lần/ngày. Trong một số trường hợp ngoại lệ, liều có thể tăng lên. Liều duy trì cần được điều chỉnh tùy theo từng trường hợp. Trường hợp khối u carcinoid, nếu không có đáp ứng có lợi trong vòng một tuần điều trị bằng Sandostatin với liều tối đa dung nạp được, thì nên ngưng điều trị. **Tiêu chảy kéo dài liên quan đến bệnh AIDS:** dùng 0,1 mg ngày 3 lần tiêm dưới da là liều khởi đầu tối ưu. Nếu tiêu chảy không kiểm soát được sau một tuần điều trị liều sẽ được xác định trên từng trường hợp có thể lên tới 0,25 mg ngày 3 lần. Điều chỉnh liều nên dựa trên đánh giá lượng phân và khả năng dung nạp thuốc. Nếu trong vòng một tuần điều trị Sandostatin với liều 0,25 mg; ngày 3 lần tình trạng không được cải thiện, thì nên ngưng điều trị. **Các biến chứng sau phẫu thuật tụy:** 0,1 mg x 3 lần/ngày tiêm dưới da trong 7 ngày liên tiếp, bắt đầu vào ngày phẫu thuật ít nhất 1 giờ trước mổ. **Xuất huyết do giãn tĩnh mạch thực quản dạ dày:** 25 µg/giờ truyền tĩnh mạch liên tục trong 5 ngày. Sandostatin có thể được pha loãng với nước muối sinh lý. Bệnh nhân xơ gan bị xuất huyết do giãn tĩnh mạch thực quản, Sandostatin dung nạp tốt với liều truyền tĩnh mạch liên tục lên tới 50 µg/giờ trong 5 ngày. **Dùng cho người già:** Hiện chưa có chứng cứ về khả năng dung nạp bị giảm hay cần thay đổi liều dùng ở người già được điều trị với Sandostatin. **Dùng cho trẻ em:** Kinh nghiệm điều trị Sandostatin ở trẻ em còn rất hạn chế. **Dùng cho bệnh nhân suy giảm chức năng gan:** Đối với bệnh nhân xơ gan, thời gian bán hủy của thuốc có thể kéo dài, điều chỉnh liều duy trì là cần thiết. **Dùng cho bệnh nhân suy giảm chức năng thận:** Suy giảm chức năng thận không làm ảnh hưởng tới ngấm thuốc toàn thân (AUC) của octreotide dùng đường tiêm dưới da, do vậy không cần điều chỉnh liều Sandostatin. **CHÔNG CHỈ ĐỊNH:** Quá mẫn với octreotide hoặc với bất kỳ thành phần nào của tá dược. **CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG ĐẶC BIỆT KHI SỬ DỤNG:** Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ. **Thuốc này chỉ sử dụng theo sự kê đơn của bác sĩ. Thận trọng chung:** Do khối u tuyến yên bài tiết GH đôi khi có thể phát triển